

CÂU HỎI THI TUYỂN NỘI TRÚ NĂM 2014

1. Trình bày chẩn đoán xác định ung thư phế quản nguyên phát.
2. Trình bày chẩn đoán giai đoạn TNM ung thư phế quản không tế bào nhỏ theo AJCC và UICC 2009.
3. Trình bày điều trị nội khoa và chỉ định phẫu thuật ung thư phế quản nguyên phát.
4. Trình bày chẩn đoán nguyên nhân u trung thất .
5. Trình bày điều trị tràn khí màng phổi
6. Trình bày điều trị ho ra máu
7. Trình bày chẩn đoán xác định bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
8. Trình bày chẩn đoán giai đoạn bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính theo GOLD 2011
9. Trình bày điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính giai đoạn ổn định theo GOLD 2011
10. Trình bày điều trị tâm phế mạn.
11. Trình bày chẩn đoán xác định hen phế quản
12. Trình bày điều trị cơn hen phế quản cấp.
13. Trình bày chẩn đoán xác định giãn phế quản.
14. Trình bày chẩn đoán xác định viêm phổi mắc phải cộng đồng.
15. Trình bày điều trị áp xe phổi
16. Trình bày chẩn đoán xác định áp xe gan a míp
17. Trình bày các biến chứng thường gặp trong áp xe gan a míp
18. Trình bày điều trị nội khoa và chỉ định ngoại khoa áp xe gan a míp
19. Trình bày điều trị nội khoa loét dạ dày hành tá tràng (mỗi nhóm thuốc kể tên ít nhất 01 biệt dược và nêu chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng, các tác dụng không mong muốn)

20. Trình bày các biến chứng thường gặp trong loét dạ dày tá tràng
21. Trình bày chẩn đoán xác định ung thư tế bào gan nguyên phát
22. Trình bày các thăm dò cận lâm sàng trong chẩn đoán ung thư tế bào gan nguyên phát
23. Trình bày các phương pháp thường áp dụng trong điều trị ung thư gan nguyên phát
24. Trình bày chẩn đoán phân biệt ung thư gan nguyên phát
25. Trình bày chẩn đoán xác định xơ gan ở giai đoạn mất bù
26. Trình bày các biến chứng thường gặp trong xơ gan
27. Trình bày chẩn đoán xác định viêm tụy cấp
28. Trình bày biến chứng của viêm tụy cấp
29. Trình bày điều trị viêm tụy cấp
30. Trình bày chẩn đoán nguyên nhân xuất huyết tiêu hóa cao
31. Trình bày xử trí xuất huyết tiêu hóa cao.
32. Trình bày định nghĩa và phân loại giai đoạn tăng huyết áp theo Hội tim mạch học Việt Nam 2007
33. Trình bày các nguyên nhân gây tăng huyết áp
34. Trình bày các biến chứng thường gặp của tăng huyết áp
35. Trình bày các nhóm thuốc điều trị tăng huyết áp
36. Trình bày mục tiêu, nguyên tắc và phác đồ điều trị tăng huyết áp tiên phát
37. Trình bày chẩn đoán xác định nhồi máu cơ tim cấp
38. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của nhồi máu cơ tim cấp
39. Trình bày chẩn đoán phân biệt nhồi máu cơ tim cấp
40. Trình bày điều trị nhồi máu cơ tim cấp không có biến chứng
41. Trình bày các biến chứng thường gặp của nhồi máu cơ tim cấp
42. Trình bày chẩn đoán xác định hẹp van hai lá
43. Trình bày chẩn đoán phân biệt hẹp van hai lá
44. Trình bày các biến chứng thường gặp của hẹp van 2 lá
45. Trình bày điều trị hẹp van hai lá

46. Trình bày điều trị rung nhĩ
47. Trình bày chẩn đoán và xử trí cơn nhịp nhanh kịch phát trên thất
48. Trình bày điều trị suy tim
49. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh viêm khớp dạng thấp.
Nêu tiêu chuẩn chẩn đoán theo ACR 1987
50. Trình bày các thuốc điều trị triệu chứng trong bệnh viêm khớp dạng thấp. Mỗi nhóm thuốc nêu một ví dụ: tên thuốc, chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, tác dụng không mong muốn, các thuốc kết hợp nhằm hạn chế tác dụng không mong muốn của thuốc
51. Trình bày về thuốc chống viêm không steroid trong điều trị bệnh viêm khớp dạng thấp: kể tên hai thuốc (có tên biệt dược) trong nhóm, chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, tác dụng không mong muốn, các thuốc kết hợp nhằm hạn chế tác dụng không mong muốn của thuốc
52. Trình bày chỉ định, chống chỉ định của corticoid trong điều trị bệnh viêm khớp dạng thấp (chỉ định, chống chỉ định, nêu ví dụ: tên thuốc, cách dùng, tác dụng không mong muốn, các thuốc kết hợp nhằm hạn chế tác dụng không mong muốn của thuốc, các thông tin cần khảo sát khi theo dõi một bệnh nhân Viêm khớp dạng thấp dùng corticoid kéo dài)
53. Trình bày các thuốc điều trị cơ bản bệnh viêm khớp dạng thấp (các thuốc thuộc nhóm DMARDs (Disease-modifying antirheumatic drugs). Cụ thể là thuốc chống sốt rét tổng hợp và Methotrexat liều nhỏ (mỗi nhóm thuốc nêu một ví dụ: tên thuốc, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng, tai biến thường gặp, các thuốc kết hợp nhằm hạn chế tác dụng không mong muốn của thuốc)
54. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của gút cấp tính (thể điển hình) và nêu tiêu chuẩn chẩn đoán xác định bệnh gút theo Bennett và Wood 1968
55. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của gút ở giai đoạn cấp tính
56. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của gút mạn tính và nêu tiêu chuẩn chẩn đoán xác định bệnh gút theo Bennett và Wood 1968

57. Nêu nguyên tắc điều trị bệnh gút và trình bày điều trị bệnh gút ở giai đoạn cấp tính (mỗi nhóm thuốc yêu cầu nêu chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, tác dụng không mong muốn, các thuốc kết hợp nhằm hạn chế tác dụng không mong muốn của thuốc nếu có)
58. Nêu nguyên tắc điều trị bệnh gút và trình bày điều trị bệnh gút ở giai đoạn mạn tính (mỗi nhóm thuốc yêu cầu nêu chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, tác dụng không mong muốn, các thuốc kết hợp nhằm hạn chế tác dụng không mong muốn của thuốc nếu có)
59. Trình bày các phương pháp điều trị hạ acid uric trong bệnh gút (mỗi nhóm thuốc yêu cầu nêu chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, tác dụng không mong muốn, các thuốc kết hợp nhằm hạn chế tác dụng không mong muốn của thuốc nếu có)
60. Trình bày điều trị loãng xương bằng các phương pháp không dùng thuốc và kể tên các nhóm thuốc điều trị loãng xương
61. Nêu các yếu tố nguy cơ của loãng xương và trình bày chẩn đoán xác định loãng xương dựa trên mật độ xương (theo WHO)
62. Kể tên các nhóm thuốc điều trị loãng xương. Trình bày về thuốc alendronat: thuộc nhóm thuốc nào, nêu một biệt dược, liều thuốc, cách dùng, chỉ định, chống chỉ định, tác dụng không mong muốn..
63. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán và xử trí hội chứng tăng natri máu.
64. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán và xử trí hội chứng hạ natri máu.
65. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán và xử trí hội chứng tăng kali máu.
66. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán và xử trí hội chứng hạ kali máu.
67. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán và xử trí sốc nhiễm khuẩn
68. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán và xử trí cấp cứu sốc phản vệ sau tiêm thuốc kháng sinh
69. Trình bày chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt và nguyên nhân nhiễm toan chuyển hóa
70. Trình bày các biện pháp xử trí cấp cứu ngừng tuần hoàn nâng cao

71. Trình bày các biện pháp thải trừ chất độc trong ngộ độc cấp
72. Trình bày chẩn đoán xác định và các biện pháp điều trị phù phổi cấp huyết động
73. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của Basedow
74. Trình bày chẩn đoán xác định Basedow
75. Trình bày biến chứng Basedow
76. Trình bày điều trị bệnh Basedow
77. Trình bày chẩn đoán xác định đái tháo đường và thể đái tháo đường
78. Trình bày nghiệm pháp tăng đường huyết và giá trị của nghiệm pháp tăng đường huyết
79. Trình bày biến chứng cấp tính của đái tháo đường
80. Trình bày biến chứng mạn tính của đái tháo đường
81. Trình bày các nhóm thuốc điều trị đái tháo đường (Mỗi nhóm thuốc cho 1 biệt dược, chỉ định, chống chỉ định liều dùng và tác dụng phụ)
82. Trình bày các loại Insulin (Phân loại theo thời gian tác dụng, mỗi loại nêu 1 tên Insulin cụ thể, chỉ định, chống chỉ định, liều lượng, tác dụng phụ và vị trí tiêm)
83. Trình bày các nguyên nhân cường giáp
84. Trình bày nguyên tắc và các bước điều trị, theo dõi bệnh nhân hôn mê nhiễm toan ceton
85. Trình bày nguyên tắc và các bước điều trị, theo dõi bệnh nhân hôn mê tăng áp lực thẩm thấu
86. Trình bày nguyên tắc và các bước điều trị, theo dõi bệnh nhân hôn mê hạ đường huyết
87. Trình bày các phác đồ điều trị Insulin ở bệnh nhân đái tháo đường
88. Trình bày triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm huyết đồ, tủy đồ của bệnh nhân lơ-xe-mi cấp
89. Trình bày cơ sở phân loại và các thể lơ-xe-mi cấp dòng tủy theo FAB năm 1986 có bổ sung

90. Trình bày chẩn đoán xác định lơ-xe-mi cấp dòng lympho
91. Trình bày mục đích, nguyên tắc và phương pháp điều trị lơ-xe-mi cấp dòng tủy
92. Trình bày mục đích, nguyên tắc và phương pháp điều trị lơ-xe-mi cấp dòng lympho
93. Trình bày triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm bệnh xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch
94. Trình bày chẩn đoán xác định xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch?
95. Trình bày chẩn đoán phân biệt xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch
96. Trình bày điều trị xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch
97. Trình bày chẩn đoán xác định lơ-xe-mi cấp dòng tủy
98. Trình bày chẩn đoán phân biệt lơ-xe-mi cấp
99. Trình bày cơ sở phân loại và các thể lơ-xe-mi cấp dòng lympho theo FAB và theo phương pháp miễn dịch
100. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của suy thận cấp
101. Trình bày chẩn đoán xác định và giai đoạn của suy thận cấp
102. Trình bày các nguyên nhân gây suy thận cấp
103. Trình bày xử trí suy thận cấp
104. Trình bày định nghĩa bệnh thận mạn tính và chẩn đoán giai đoạn bệnh thận mạn tính theo hội Thận học Hoa kỳ năm 2002
105. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của suy thận mạn
106. Trình bày chẩn đoán biến chứng của suy thận mạn
107. Trình bày chế độ ăn trong điều trị bảo tồn suy thận mạn tính
108. Trình bày chỉ định và điều trị bảo tồn suy thận mạn tính
109. Kể tên các phương pháp điều trị thay thế thận trong suy thận mạn, nêu ưu và nhược điểm của từng phương pháp
110. Trình bày chẩn đoán xác định hội chứng thận hư và liệt kê các biến chứng của hội chứng thận hư nguyên phát người trưởng thành
111. Trình bày điều trị hội chứng thận hư nguyên phát người trưởng thành

112. Trình bày chẩn đoán biến chứng của hội chứng thận hư người trưởng thành
113. Trình bày chẩn đoán xác định viêm thận bể thận cấp
114. Trình bày điều trị viêm thận bể thận cấp
115. Trình bày chẩn đoán biến chứng của sỏi tiết niệu
116. Trình bày chẩn đoán xác định xuất huyết não
117. Trình bày chẩn đoán xác định nhồi máu não
118. Trình bày điều trị xuất huyết não giai đoạn cấp
119. Trình bày điều trị nhồi máu não giai đoạn cấp
120. Trình bày điều trị nội khoa tăng sản lành tính tuyến tiền liệt

Hà nội ngày tháng năm 2014

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS ĐỖ GIA TUYẾN